

Bản án số: 213/2024/HNGĐ-ST
Ngày 05/12/2024
V/v tranh chấp xin ly hôn, con chung.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Văn Thanh

Bà Lê Thị Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Hồng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 05 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 488/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2024 về việc tranh chấp “xin ly hôn, con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 173/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Văn X, sinh năm 1972 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai cùng ngày 14/8/2024 và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn anh Phạm Văn X trình bày: anh và chị Nguyễn Thị Bích T tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 1996, có đăng ký kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng đã ly thân từ đầu năm 2015 đến nay.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Phạm Minh N sinh năm 1997 đã trưởng thành và Phạm Bích T1 sinh ngày 04/11/2013

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nay anh Phạm Văn X xin ly hôn chị Nguyễn Thị Bích T, yêu cầu nuôi con chung Phạm Bích T1, không yêu cầu chị T cấp dưỡng.

Bị đơn chị Nguyễn Thị Bích T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:* Xét thấy, bị đơn chị Nguyễn Thị Bích T cư trú: ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Do đó, tranh chấp ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Tòa án đã triệu tập, tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa đối với bị đơn chị Nguyễn Thị Bích T nhưng chị vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị T.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Phạm Văn X trình bày, anh và chị Nguyễn Thị Bích T tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 1996, có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 71/2013 vào ngày 28/6/2013 tại Ủy ban nhân dân xã N, vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do không hợp tính tình, vợ chồng đã ly thân từ năm 2015 đến nay. Đối với bị đơn, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án hợp lệ cho chị Nguyễn Thị Bích T nhưng chị không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của anh X và chị T vắng mặt không có lý do, điều đó cho thấy chị T đã không còn quan tâm đến hôn nhân giữa chị và anh X. Xét thấy, từ khi ly thân đến nay chị T, anh X không còn quan tâm nhau nữa, tình cảm vợ chồng thật sự không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được, tại phiên tòa anh X cương quyết xin ly hôn, do đó căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận cho anh X được ly hôn với chị T là phù hợp.

[3] *Về con chung:* Anh X và chị T có 02 con chung tên Phạm Minh N sinh năm 1997 đã trưởng thành và Phạm Bích T1 sinh ngày 04/11/2013. Tại phiên tòa anh X trình bày, từ khi ly thân đến nay con chung do anh nuôi dưỡng, cháu T1 cũng có văn bản trình bày ý kiến mong muốn sống với cha sau khi cha

mẹ ly hôn. Xét thấy, để tránh xáo trộn về mặt tâm sinh lý cũng như đảm bảo cuộc sống và sự phát triển bình thường của cháu T1 nên Hội đồng xét xử quyết định giao cháu T1 cho anh X tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp theo điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] **Về cấp dưỡng:** Anh X không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] **Về tài sản chung, nợ chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] **Về án phí:** Đương sự phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 51, 56, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho anh Phạm Văn X được ly hôn với chị Nguyễn Thị Bích T.

2. Về con chung: Giao cháu Phạm Bích T1 sinh ngày 04/11/2013 cho anh X nuôi dưỡng.

Chị T được quyền tới thăm nom con chung không ai được cản trở anh thực hiện quyền này.

3. Về cấp dưỡng: Chị T không phải cấp dưỡng nuôi con do anh X không yêu cầu.

4. Về án phí: Anh Phạm Văn X phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, anh đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0016936 ngày 10/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy nên xem đã thi hành xong.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- CCTHADS huyện Cai Lậy;
- UBND xã Ngũ Hiệp;
- Các đương sự;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Kim Ngọc